

Số: 18 /KH-UBND

Giang Thành, ngày 05 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang về kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018;

UBND huyện Giang Thành ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2018, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm tra văn bản QPPL nhằm phát hiện kịp thời những nội dung trái pháp luật của văn bản QPPL; văn bản có chứa QPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành; kịp thời có biện pháp xử lý để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật; qua đó xác định trách nhiệm của cơ quan, cá nhân trong công tác soạn thảo, ban hành văn bản trái pháp luật.

Rà soát văn bản QPPL nhằm để phục vụ cho hoạt động xây dựng văn bản QPPL và hoàn thiện hệ thống pháp luật; công bố văn bản QPPL hết hiệu lực thi hành; tra cứu trong áp dụng và thực hiện pháp luật; cập nhật thông tin của văn bản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia.

2. Yêu cầu

Công tác kiểm tra văn bản được tiến hành thường xuyên, kịp thời, đúng quy định. Các văn bản do HĐND, UBND 2 cấp ban hành phải được kiểm tra, xử lý bằng các hình thức và biện pháp phù hợp theo quy định của pháp luật.

Việc rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ pháp lý hoặc tình hình kinh tế - xã hội thay; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự rà soát theo quy định; kết hợp việc kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền với việc tự kiểm tra, rà soát của cơ quan ban hành văn bản nhằm bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan.

II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

1. Quản lý Nhà nước về công tác kiểm tra văn bản QPPL

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra văn bản ở địa phương; tổng kết về công tác kiểm tra văn bản và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

b) Các điều kiện đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản bao gồm: Bố trí công chức có năng lực, trình độ thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát văn bản; các điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc và kinh phí hoạt động phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản của địa phương; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc kiểm tra văn bản.

2. Phương thức kiểm tra, rà soát và thời gian thực hiện báo cáo

a) Tổ chức tự kiểm tra văn bản

Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện tự kiểm tra các Quyết định QPPL của UBND huyện ban hành do cơ quan mình tham mưu soạn thảo hoặc do cơ quan khác soạn thảo có nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý.

Sau khi Văn bản QPPL của UBND huyện được ban hành, Văn phòng HĐND-UBND huyện kịp thời gửi đến Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức tự kiểm tra, kiểm tra theo quy định.

Trưởng Phòng Tư pháp giúp UBND huyện thực hiện tự kiểm tra các Quyết định QPPL sau khi ban hành.

Công chức Tư pháp - Hộ tịch giúp UBND cấp xã thực hiện việc tự kiểm tra văn bản.

b) Kiểm tra theo thẩm quyền

- Kiểm tra văn bản do cơ quan ban hành văn bản gửi đến:

Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND các xã sau khi ký ban hành phải được gửi đến Phòng Tư pháp để thực hiện kiểm tra văn bản theo thẩm quyền đúng theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Kiểm tra theo yêu cầu, kiến nghị

Khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái luật, Phòng Tư pháp thực hiện kiểm tra đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra văn bản theo địa bàn

Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, ảnh hưởng lớn đến kinh tế - xã hội, Trưởng phòng Tư pháp quyết định thành lập Đoàn kiểm tra văn bản theo địa bàn tại cơ quan ban hành văn bản. Phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành hoặc phối hợp với Đoàn kiểm tra của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, tiến hành kiểm tra văn bản tại một số xã trên địa bàn huyện.

- Kiểm tra văn bản theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực

Khi nhận được yêu cầu kiểm tra văn bản từ tỉnh hoặc thực hiện Kế hoạch kiểm tra theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt, Trưởng phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra văn bản theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực theo quy định tại Khoản 2 Điều 116 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

c) Rà soát văn bản QPPL

Công tác rà soát văn bản QPPL thực hiện đúng theo quy định tại Chương IX, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

d) Thời gian thực hiện báo cáo

Ngoài các báo cáo thống kê theo Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê chậm nhất là ngày 05 tháng 02 năm 2019, báo cáo về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL và báo cáo công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL năm 2018 của UBND các xã phải được gửi đến Phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND huyện. Số liệu báo cáo thực tế được lấy từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018.

Nội dung báo cáo về công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL được thực hiện theo Khoản 3 Điều 135 và Khoản 3 Điều 170 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Phòng Tư pháp

Trưởng phòng Tư pháp là đầu mối giúp UBND huyện tự kiểm tra các quyết định QPPL do UBND huyện ban hành; kịp thời tổng hợp, lập hồ sơ kiểm tra văn bản khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, báo cáo ngay kết quả kiểm tra văn bản với UBND huyện để xem xét và xử lý theo quy định.

Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản QPPL do cấp xã gửi đến. Thông báo cho cơ quan có văn bản được kiểm tra về thành phần, thời gian, địa điểm, nội dung làm việc đối với trường hợp thành lập Đoàn kiểm tra hoặc Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra văn bản theo địa bàn hoặc theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND huyện những Nghị quyết, Quyết định QPPL do cấp dưới ban hành có dấu hiệu trái pháp luật (nếu có); theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo UBND huyện.

Tổng hợp báo cáo về công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL và báo cáo công tác rà soát văn bản QPPL năm 2018 của huyện trình UBND huyện ký gửi về Sở Tư pháp theo quy định.

2. Trách nhiệm của các phòng, ban, ngành huyện

Tổ chức tự kiểm tra các quyết định của UBND huyện theo đúng quy định. Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; Thủ trưởng các các phòng, ban, ngành huyện có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tư pháp lập hồ sơ kiểm tra văn

bản và báo cáo ngay kết quả kiểm tra văn bản đến UBND huyện để xem xét và xử lý theo quy định.

3. Trách nhiệm của UBND các xã

UBND các xã căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn của địa phương để xây dựng Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018, trong đó chú trọng việc tổ chức tự kiểm tra văn bản do cấp mình ban hành.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do ngân sách Nhà nước cấp, bảo đảm và chi theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL năm 2018 của UBND huyện Giang Thành. Giao Trưởng phòng Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tổng hợp, báo cáo kết quả và những khó khăn, vướng mắc đến UBND huyện xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh KG;
- BGĐ. Sở Tư pháp;
- Phòng Kiểm tra, xử lý VBQPPL (STP);
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT và các PCT. UBND huyện;
- Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- Hội Luật gia huyện;
- UBND các xã;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, pvthang, Nam.66

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hà